

Cần Thơ, ngày      tháng.      năm 200

## **BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**

### **I. Thông tin chung**

1. Tên đề tài, mã số:

**Mã số:**

**Tên đề tài:** Liên kết phần mềm PRIMER và RESTORE để đánh giá tính bền vững các mô hình canh tác ở vùng chuyển đổi nuôi trồng thủy sản mặn lợ ở tỉnh Cà Mau và Sóc Trăng

2. Họ và tên chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Hữu Kiệt.

3. Đơn vị: Khoa Nông Nghiệp & SHƯD.

3. Nội dung đăng ký của đề tài:

3.1 Thu thập các số liệu thứ cấp:

- Thu thập các tài liệu liên quan đến vùng quy hoạch nuôi trồng thủy sản tỉnh Sóc Trăng và Cà Mau.

- Thu thập và bổ sung bản đồ hiện trạng vùng nghiên cứu.

3.2. Phân vùng hệ thống canh tác dựa vào số liệu thứ cấp:

- Nghiên cứu lịch sử về đặc điểm dòng chảy trước kia khi chưa có cống và các đập ngăn mặn. Thực trạng hiện nay của hệ thống dòng chảy và chế độ triều. Các nguồn nước được đưa vào trong hệ thống dòng chảy này. Độ sâu và thời gian ngập của các kênh trong vùng (triều cường và triều thấp).

- Xác định các khu vực giáp nước theo mùa, mặn theo mùa.

- Nghiên cứu chế độ triều của từng khu vực theo mùa trong mối liên hệ đến vận hành các hệ thống cống trong vùng nghiên cứu và các vùng chung quanh.

- Điều tra sự thay đổi trong sử dụng đất và kỹ thuật canh tác theo thời gian nghiên cứu.

- Khảo sát các hoạt động của chuyển đổi sử dụng đất đai trong thời gian qua và hiện tại của con người có liên quan đến chế độ triều và dòng chảy xâm nhập mặn của các hệ thống kênh rạch vùng nghiên cứu.

- Tổng hợp các hoạt động có liên quan theo không gian và thời gian.

- Phân vùng hệ thống canh tác.

3.3. Điều tra nông hộ:

Điều tra nông hộ về kinh tế, xã hội trong vùng nghiên cứu theo 2 giai đoạn trước và sau khi chuyển đổi.

3.4. Phân vùng lại thông qua phần mềm:

Phân vùng lại thông qua phần mềm PRIMER và RESTORE theo 2 giai đoạn trước và sau khi chuyển đổi.

4. Nội dung triển khai năm 2007 theo hợp đồng số : 37 T./HĐ.QLKH 200\_ như sau:

4.1. Thu thập các số liệu thứ cấp:

- Thu thập các tài liệu liên quan đến vùng quy hoạch nuôi trồng thủy sản tỉnh Sóc Trăng và Cà Mau.

- Thu thập và bổ sung bản đồ hiện trạng vùng nghiên cứu.

4.2. Điều tra nông hộ:

Điều tra nông hộ về kinh tế, xã hội trong vùng nghiên cứu theo 2 giai đoạn trước và sau khi chuyển đổi.

5. Thời gian nghiên cứu: từ tháng 02 năm 2007 đến tháng 3 năm 2008

6. Kinh phí được duyệt trong năm 2007 là: 5.000.000 đồng, đã nhận tạm ứng: 3.000.000 đồng.

II. Nội dung đã làm và sản phẩm đã có:

- Thu thập các loại số liệu thứ cấp như: các loại bản đồ sẵn có, kể cả không ảnh, GIS; các tài liệu nghiên cứu trước; các số liệu về tự nhiên đất, nước và các chế độ thủy văn, nhiệt độ,...; sinh học, kinh tế xã hội; và các số liệu thống kê khác. Số liệu thu thập từ thực địa (quan sát trực tiếp, phỏng vấn chuyên gia ...)

- Điều tra các chỉ tiêu về kinh tế xã hội, nhân văn trong vùng nghiên cứu. Xây dựng các vùng nghiên cứu trên cơ sở điều kiện tự nhiên và quá trình chuyển đổi trong sử dụng đất đai từ trước đến nay của các mô hình canh tác thủy sản.

III. Nội dung chưa hoàn thành (theo hợp đồng) nguyên nhân là do:

IV. Kinh phí đã chi cho nội dung thực hiện: (liệt kê cụ thể theo dự toán kinh phí thực hiện đề tài NCKH năm 2007 những phần đã thực hiện)

| TT | Nội dung đã thực hiện  | Số tiền           | Ghi chú |
|----|--|-------------------|---------|
| 1  | Công tác phí 05 cán bộ đi điều tra kinh tế - xã hội nông hộ và thu thập số liệu thứ cấp ở 3 huyện Mỹ Xuyên, Long Phú và Vĩnh Châu thuộc tỉnh Sóc Trăng | 1.250.000đ        |         |
| 2  | Thuê xe đi 3 huyện Mỹ Xuyên, Long Phú và Vĩnh Châu thuộc tỉnh Sóc Trăng  | 1.400.000đ        |         |
|    | <b>Tổng cộng</b>   | <b>2.650.000đ</b> |         |

V. Đề nghị:

- Tạm ứng kinh phí lần 2: 2.000.000 đồng

- Đề nghị khác: .....

P. Phòng QLKH

Xác nhận của đơn vị  
(ký, họ tên, đóng dấu)

Chủ nhiệm đề tài



Lê Văn Lâm



Lê Văn Hòa



Nguyễn Hữu Kiệt

Ghi chú:

Mẫu này lập 03 bản

Kèm giấy Tạm ứng kinh phí lần 2 (theo mẫu) gửi về phòng QLKH - ĐT.SDH.

Thanh toán kinh phí đã tạm ứng vào cuối tháng 11 của năm.